

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CTCP ÔTÔ KHÁCH HÀ TÂY KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ÔTÔ KHÁCH HÀ TÂY

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3824 0703

Fax: (84-4) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CTCP ÔTÔ KHÁCH HÀ TÂY

Địa chỉ: Số 143, Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 042 212 8067

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-04) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 008

Hà Nội, tháng 1 năm 2015

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**1. Thông tin về tổ chức phát hành**

- Tên Công ty : **Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây**
- Địa chỉ : Số 143, Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Vốn Điều lệ hiện tại : 11.327.400.000 đồng
- Tổng số cổ phần : 113.274 cổ phần
- Mệnh giá : 100.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh vận tải hành khách liên tỉnh, nội tỉnh; Vận tải khách bằng xe buýt, taxi; Vận tải khách theo hợp đồng;...

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần Ô tô khách Hà Tây
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : **77.366** cổ phần (chiếm tỷ lệ **68,30%** vốn điều lệ)
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá công khai cả lô
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 0088

Website: www.ivs.com.vn

MỤC LỤC

I	CĂN CỨ PHÁP LÝ	8
I	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	9
1.	Rủi ro về kinh tế.....	9
1.1	Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế	9
1.2	Rủi ro lạm phát	10
1.3	Rủi ro lãi suất	10
2.	Rủi ro về luật pháp	10
3.	Rủi ro cạnh tranh.....	10
4.	Rủi ro của đợt chào bán	11
5.	Rủi ro khác	11
II	CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	12
1.	Tổ chức phát hành	12
2.	Tổ chức tư vấn bán đấu giá.....	12
III	CÁC KHÁI NIỆM	12
IV	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	13
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:	13
1.1.	Quá trình hình thành và phát triển:.....	13
1.2.	Giới thiệu về Công ty	14
1.3.	Cơ cấu vốn cổ phần.....	15
1.4.	Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	15
1.5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành	15
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	16
4.	Hoạt động kinh doanh	17
5.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất:	18
5.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm	18
5.2.	Phân tích SWOT	20
6.	Chính sách đối với người lao động	21
6.1.	Cơ cấu lao động tại 30/06/2014	21
6.2.	Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi.....	21
8.	Tình hình tài chính	22
8.1.	Các chỉ tiêu cơ bản.....	22
8.1.1.	Trích khấu hao TSCĐ	22
8.1.2.	Các chỉ tiêu công nợ:.....	22

8.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2011-6 tháng đầu năm 2014:	24
9.	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát.....	25
9.1.	Hội đồng quản trị.....	25
9.3.	Ban kiểm soát	26
10.	Tài sản.....	27
11.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:.....	27
V.	THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN	29
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá	29
2.	Mục đích của việc chào bán	30
3.	Địa điểm công bố thông tin.....	30
4.	Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan.....	31
5.	Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá	31
6.	Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá.....	32
7.	Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần.....	32
VI.	THAY LỜI KẾT	33

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Hợp đồng số 1412/2014/VNS/HĐ-TV ngày 11/08/2014 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 791/ QĐ-ĐTKDV ngày 31/12/2014 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây.
- Theo chấp thuận và phê duyệt của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại công văn số 3079/ĐTKDV-QLVDT1 ngày 31/12/2014 về Hồ sơ bán đấu giá phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây.

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Sáu tháng đầu năm 2014, nền kinh tế Việt Nam vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Nền kinh tế toàn cầu có nhiều diễn biến phức tạp cả về kinh tế về chính trị. Ở trong nước, sản xuất kinh doanh tiếp tục đối mặt với những khó khăn, áp lực: Sức mua trên thị trường thấp; khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm... Trong đó, đáng chú ý là thời gian gần đây tình hình biển Đông có nhiều diễn biến phức tạp, bước đầu ảnh hưởng đến động thái phát triển kinh tế - xã hội và đời sống dân cư cả nước.

Trước đó trong năm 2013, quốc hội đã thông qua nhiều chính sách quan trọng áp dụng từ năm 2014. Trong đó, chính sách giảm thuế thu nhập doanh nghiệp từ 1/1/2014 xuống còn 22% dự kiến sẽ tạo ra cú hích lớn trong nền kinh tế và là cơ hội cho nhiều Doanh nghiệp tận dụng vốn trong Sản xuất-Kinh doanh. Kèm theo đó, các chính sách có lợi về tiền lương cơ sở cùng với thuế thu nhập cá nhân cũng được đề xuất và thông qua, là những thông tin đáng mừng.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, 6 tháng đầu năm 2014 kết thúc với với tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) cao hơn cùng kỳ hai năm trước (ước tính đạt 5,18% so với mức 4,93% năm 2013). Ngoài ra, tăng trưởng GDP hàng quý, sau khi loại bỏ yếu tố mùa vụ, tiếp tục có xu hướng tăng kể từ quý 2/2013. Giá cả hàng hóa khá ổn định, với mức tăng của Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm tăng 4,77% so với bình quân cùng kỳ năm trước lạm phát tiếp tục được kiểm soát ở tỷ lệ thấp hơn 5% trong những tháng đầu năm 2014.

Trong 6 tháng đầu năm 2014, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 70,9 tỷ USD, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm 2013. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 69,6 tỷ USD, tăng 11% so với cùng kỳ năm 2013, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 30,3 tỷ USD, tăng 10,3%. Như vậy, Việt Nam tiếp tục xuất siêu xấp xỉ 1,3 tỷ USD trong nửa đầu năm 2014, sau khi đã xuất siêu 0,9 tỷ USD ở năm trước đó.

Nhìn chung, nền kinh tế nước ta trong 6 tháng đầu năm 2014 tuy phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng một số ngành, lĩnh vực đã có chuyển biến theo hướng tích cực. Thể hiện rõ nhất là lạm phát được kiểm chế ở mức thấp; kinh tế vĩ mô ổn định; sản xuất công nghiệp chế biến có dấu hiệu phục hồi dần; xuất khẩu hàng hóa tiếp tục đạt mức tăng khá. Tuy nhiên, trong thời gian qua, vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế, bất cập chưa được giải quyết triệt để; thời gian tới, những thách thức mới xuất hiện sẽ gây không ít áp lực cho sản xuất, kinh doanh trong nước và ảnh hưởng đến đời sống dân cư. Điều này thực sự sẽ có những tác động tích cực đến các chủ thể tham gia vào nền kinh tế, trong đó có Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây.

1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Nền kinh tế nước ta duy trì được tăng trưởng khá cao trong thời kỳ gần 30 năm Đổi mới. Do vậy, trong điều kiện tăng trưởng liên tục, các nguồn lực vật chất, như: vốn, tài nguyên thiên nhiên và lao động được khai thác gần như triệt để. Trong điều kiện tăng trưởng theo chiều rộng, năng suất các yếu tố sản xuất giảm dần trong khi việc mở rộng chúng về lượng vấp phải những giới hạn - sự khan hiếm của các nguồn lực vật chất và năng suất biên của chúng chậm cải thiện

trong điều kiện suy thoái giáo dục và khoa học, kỹ thuật hiện nay. Trong điều kiện hiện nay khi nền kinh tế ở nước ta tăng trưởng nhanh nhưng thiếu bền vững, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến các Công ty đang hoạt động trong đó có Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây.

1.2 Rủi ro lạm phát

Rủi ro lạm phát là rủi ro về khả năng tăng giá phổ biến của các loại hàng hoá và dịch vụ và dẫn đến hậu quả làm giảm giá trị của các tài sản tài chính và sẽ dẫn đến mất khả năng mua sắm. Khi tỷ lệ lạm phát không đúng như kỳ vọng của Công ty sẽ dẫn đến những rủi ro như giá hàng hoá, nguyên vật liệu tăng, đồng tiền mất giá. Kết quả, chi phí đầu vào lớn hơn mức dự kiến, làm cho thu nhập bị giảm (thiệt hại về tài chính).

1.3 Rủi ro lãi suất

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp Nhà nước chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây phải chịu sự chi phối của Pháp luật và các chính sách của Nhà nước, cụ thể:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện;
- Các văn bản Pháp luật cũng như chính sách liên quan đến các hoạt động kinh doanh vận tải của Công ty cũng có tác động trực tiếp đến hoạt động cũng như chiến lược phát triển của Công ty;
- Bên cạnh các văn bản Pháp luật trong nước, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của các công ước, điều ước, quy định quốc tế về kinh doanh vận tải, các hàng rào thuế quan, tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng quốc tế.

Hiện tại, hệ thống văn bản luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện song song với việc thực hiện do vậy tính ổn định còn chưa cao, còn một số các quy định còn chông chéo gây lung túng trong hoạt động của Công ty nói riêng và của các doanh nghiệp nói chung. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nắm bắt tình hình mới của luật và nghiên cứu các văn bản quy định có liên quan đến việc thực hiện của công ty và các đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp

3. Rủi ro cạnh tranh

Địa bàn Hà Nội và vùng phụ cận ngày càng có nhiều tổ chức, cá nhân, cơ sở kinh doanh cung cấp dịch vụ vận tải hành khách liên tỉnh, nội tỉnh, taxi, xe buýt ... Vì vậy ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong những năm gần đây; Trong khi đó quy mô và thị phần hoạt động chính của Công ty đang dần bị thu hẹp, hạn chế, công ty chưa có thương hiệu

trên thị trường Hà Nội cũng như cả nước.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

5. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây.

II. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Tổ chức phát hành****Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây**

Địa chỉ : Số 143, Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 042 212 8067

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty

2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá**Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam**

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 1412/2014/IVS/HĐ-TV ngày 11/08/2014 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

III. CÁC KHÁI NIỆM

- BKS	Ban kiểm soát
- BCKT	Báo cáo kiểm toán
- BCTC	Báo cáo tài chính
- CBTT	Công bố thông tin
- CNĐKKD	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Công ty	Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây
- CTCP	Công ty cổ phần
- CBCNV	Cán bộ công nhân viên
- ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
- GDP	Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT	Hội đồng quản trị
- TMCP	Thương mại cổ phần
- TSCĐ	Tài sản cố định
- UBND	Ủy ban Nhân dân

- SCIC Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước
- WTO World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây được thành lập vào ngày 15 tháng 01 năm 1969. Công ty được thành lập và có tên gọi ban đầu Xí nghiệp xe khách Hà Tây, trên cơ sở hợp nhất 02 xí nghiệp: Xí nghiệp ô tô số 1 Sơn Tây và xí nghiệp ô tô 2 Hà Đông.

- ❖ Từ tháng 4/1990 được chuyển tên thành Công ty xe khách Hà Tây (Doanh nghiệp nhà nước).
- ❖ Từ tháng 12/1998 đến nay: Có tên gọi là Công ty cổ phần ô tô khách Hà Tây.

Trải qua 45 năm tham gia hoạt động vận chuyển hành khách và kinh doanh vận tải, công ty đã từng bước phát triển tương đối vững chắc. Thời gian đầu mới thành lập xí nghiệp có 35 xe ô tô các loại, các phương tiện vận tải đều cũ và lạc hậu. Đến năm 1990 có 75 xe ô tô chủ yếu là xe IFA W50, Hải âu, Hinô, K35 Trung Quốc... Năm 2009 Công ty đã có 139 xe ô tô (Hàn Quốc, Isuzu và Trung Quốc). Năm 2013 công ty còn 89 xe ô tô Hàn Quốc và Trung Quốc.

Từ năm 2010 đến nay do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế. Công ty đang đứng trước nhiều khó khăn và thử thách, doanh thu sụt giảm mạnh các loại chi phí ngày một tăng cao và luôn biến động các khoản thu không đủ bù đắp cho chi. Ngành nghề kinh doanh chính là vận tải hành khách, trong khi đó môi trường kinh doanh vận tải luôn luôn là môi trường cạnh tranh gay gắt và không bình đẳng do có nhiều thành phần kinh tế tham gia. Do vậy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang lổ.

1.2. Giới thiệu về Công ty

Tổ chức phát hành	CÔNG TY CỔ PHẦN ÔTÔ KHÁCH HÀ TÂY
Trụ sở chính	Số 143, Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	042 212 8067
Fax	043 354 3078
Vốn điều lệ	11.327.400.000 đồng

Ngành, nghề kinh doanh

Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0500442630 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22 tháng 12 năm 1998, thay đổi lần thứ 05 ngày 04 tháng 04 năm 2013, Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây kinh doanh các ngành nghề sau:

- *Bảo quản, trông giữ xe ngày đêm;*
- *Kinh doanh xăng dầu, vật tư, phụ tùng ô tô và các dịch vụ cơ khí khác;*
- *Thiết kế, cải tạo phương tiện cơ giới đường bộ theo phân cấp của Bộ giao thông vận tải;*
- *Sửa chữa, đóng mới, hoán cải các phương tiện cơ giới đường bộ;*
- *Kinh doanh vận tải hành khách liên tỉnh, nội tỉnh; Vận tải khách bằng xe buýt, taxi; Vận tải khách theo hợp đồng.*

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Ô tô Khách Hà Tây tại ngày 30/06/2014

Stt	Thành phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ so với vốn điều lệ (%)
Phân theo cơ cấu nội bộ				
1	SCIC	77.366	7.736.600.000	68,30%
2	Cổ đông trong Công ty	35.271	3.527.100.000	31,14%
3	Cổ đông ngoài Công ty	637	63.700.000	0,56%
Tổng		113.274	11.327.400.000	100%
Phân theo địa bàn				
1	Cổ đông trong nước	113.274	11.327.400.000	100%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
Tổng		113.274	11.327.400.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần ô tô khách Hà Tây)

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty:

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước	Số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	77.366	68,30%

(Nguồn: CTCP Ô tô khách Hà Tây)

1.5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành:

- ✓ *Danh sách những công ty con của Công ty: Không có*
- ✓ *Danh sách những Công ty liên kết: Không có*
- ✓ *Danh sách những công ty mà tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có*
- ✓ *Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức chào bán:*

Tên Công ty : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước
 Địa chỉ : Số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
 ĐKKD số : 0101992921 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 31/11/2011
 Số cổ phần nắm giữ : 77.366 cổ phần

Mệnh giá	: 100.000 đồng/cổ phần
Loại cổ phần	: Cổ phần phổ thông
Tỷ lệ sở hữu	: 68%

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 29/11/2005. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Số 143, Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 042 212 8067

Trụ sở của các đơn vị trực thuộc Công ty bao gồm:

- Địa chỉ: 143 Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội.
- Địa chỉ: phường Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội.
- Địa chỉ: phường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

- ✓ Đại hội đồng cổ đông:

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là đơn vị có thẩm quyền cao nhất của Công ty.

- ✓ Hội đồng quản trị:

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

Hội đồng quản trị có 5 thành viên, do ĐHCĐ bầu hoặc miễn nhiệm. Số lượng thành viên HĐQT có thể thay đổi tùy theo yêu cầu phát triển của Công ty và do ĐHCĐ quyết định.

- ✓ Ban kiểm soát:

BKS do ĐHCĐ bầu ra, gồm 3 thành viên. BKS có nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và bộ máy điều hành của Ban Giám đốc.

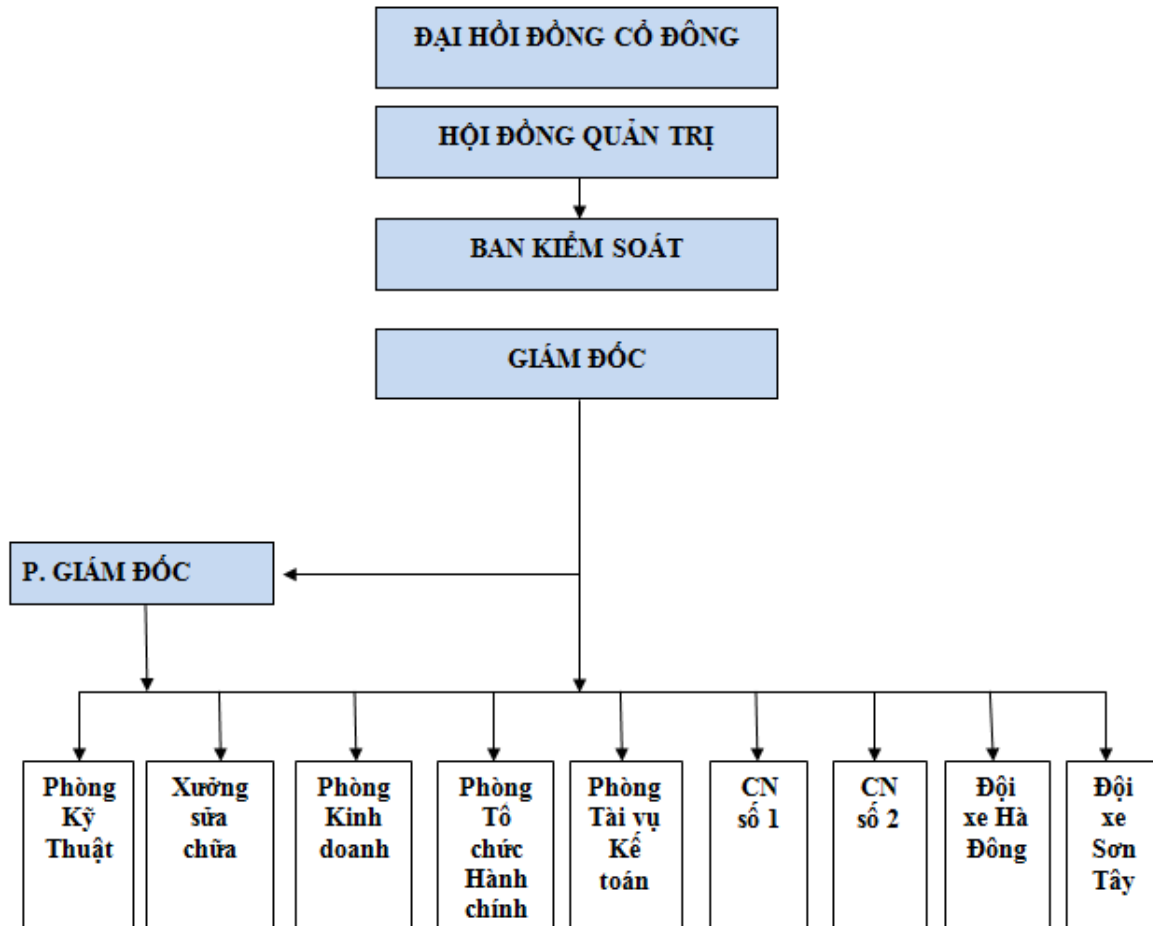
- ✓ Ban Tổng Giám đốc

- Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty, tổ chức thực hiện theo Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức của Công ty.

- Trực tiếp chỉ đạo điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty cụ thể:

- Các hoạt động tài chính, đầu tư xây dựng, mở rộng, sửa chữa và nâng cấp cơ sở hạ tầng, chính sách tiền lương, tiền thưởng chính sách đối với người lao động, hoạt động giao dịch thương mại với các nhà cung cấp trong và ngoài nước.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch kinh doanh, ký các quyết định về định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Biểu đồ: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây



(Nguồn: Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây)

4. Hoạt động kinh doanh

✓ Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu

- ✚ Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Doanh thu chính của công ty đến từ hoạt động kinh doanh vận tải xe buýt và buôn bán xăng dầu.

✓ Cơ cấu chi phí

Đơn vị: đồng

Chi phí	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013		6 tháng đầu năm 2014	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
GVHB	62.776.496.360	95,26	61.047.362.029	94,00	54.665.189.804	93,56	26.997.765.208	93,75
Chi phí tài chính	205.488.889	0,31	252.000.000	0,39	189.000.000	0,32	0	0,00
<i>Chi phí lãi vay</i>	<i>205.488.889</i>	<i>0,31</i>	<i>252.000.000</i>	<i>0,39</i>	<i>189.000.000</i>	<i>0,32</i>	<i>0</i>	<i>0,00</i>
Chi phí bán	200.832.477	0,30	0	0,00	0	0,00	89.603.670	0,31
Chi phí QLDN	2.576.066.130	3,91	3.753.432.255	5,78	5.370.215.953	9,19	1.980.342.454	6,88
Chi phí khác	326.402.958	0,50	1.869.232.652	2,88	1.454.278.564	2,49	155.458.539	0,54
Tổng cộng	66.085.286.814	100,28	66.922.026.936	103,05	61.678.684.321	105,56	29.223.169.871	101,48

(Nguồn: Công ty cổ phần ô tô khách Hà Tây)

Công ty nhìn chung quản lý chưa tốt các khoản chi phí khi mà tổng chi phí có xu hướng gia tăng liên tiếp qua các năm trong giai đoạn 2011-2013, chiếm hơn 100% doanh thu thuần. Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu chi phí trên doanh thu thuần, trung bình bằng 94,27% doanh thu thuần, tuy nhiên có xu hướng giảm tích cực qua các năm. Chi phí quản lý doanh nghiệp với tỷ trọng trên doanh thu thuần tăng mạnh là nguyên nhân chính đẩy tổng chi phí trên doanh thu thuần tăng cao. Sự gia tăng của khoản chi phí này chủ yếu là do khoản tiền thuê đất được hạch toán tăng vọt trong năm 2012 và năm 2013 do sự thay đổi của chính sách Nhà nước. Tổng mức ghi nhận khoản tiền thuê đất phải nộp từ năm 2011 được trích lập tới gần 3,7 tỷ đồng. Điều này lý giải vì sao lợi nhuận của Công ty được ghi nhận ở mức âm kỷ lục trong năm 2013.

Bước sang năm 2014, tình hình sáu tháng đầu năm có dấu hiệu được cải thiện khi tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp giảm, dẫn đến việc giảm tỷ trọng tổng chi phí trên doanh thu thuần, tuy rằng vẫn đứng cao hơn 100%. Tuy nhiên, việc vẫn áp dụng chính sách tính tiền thuê đất như các năm trước thì Công ty vẫn khó có thể lạc quan về tình hình lợi nhuận.

✓ **Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng:** Không có

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất:

5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây giai đoạn từ 2011 đến 6 tháng đầu năm 2014

(Đơn vị: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	6 tháng đầu năm 2014
Tổng tài sản	21.503.216.110	23.111.375.019	21.001.996.406	20.404.889.243
% tăng/giảm	-1,23%	7,48%	-9,13%	-2,84%
Doanh thu thuần	65.899.383.333	64.942.210.095	58.428.646.597	28.796.189.064
% tăng/giảm	4,46%	-1,45%	-10,03%	-50,72%
Giá vốn hàng bán	62.776.496.360	61.047.362.029	54.665.189.804	26.997.765.208
Giá vốn hàng bán/DTT	95,3%	94,0%	93,6%	93,8%
Lợi nhuận gộp	3.122.886.973	3.894.848.066	3.763.456.793	1.798.423.856
% tăng/giảm	-13,30%	24,72%	-3,37%	-52,21%
Lợi nhuận trước thuế	1.298.260.459	1.168.069.507	-1.073.747.492	-78.232.057
% tăng/giảm	3,09%	-10,03%	-191,92%	-92,71%
Lợi nhuận sau thuế	1.070.867.050	952.219.560	-1.073.747.492	-78.232.057
% tăng/giảm	13,37%	-11,08%	-212,76%	-92,71%

(Nguồn: Công ty cổ phần ô tô khách Hà Tây)

Tổng tài sản có sự biến động qua các năm trong giai đoạn từ năm 2011 đến sáu tháng đầu năm 2014. Nguyên nhân chủ yếu là do sự biến động mạnh của khoản đầu tư tài chính ngắn hạn mà hoàn toàn bao gồm khoản tiền gửi có kỳ hạn để lấy lãi.

Doanh thu thuần của Công ty chỉ tăng trong năm 2011 so với năm 2010 và sau đó giảm mạnh liên tiếp trong hai năm tiếp theo, đạt 58.428.646.597 đồng. Doanh thu thuần dự kiến trong năm 2014 đạt 59.820.000.000, cho thấy dự báo tích cực về triển vọng doanh thu thuần của Công ty. Tuy nhiên, trong năm 2013, tỷ lệ đạt kế hoạch của doanh thu thuần chỉ ở mức 90% so với dự kiến. Do đó, nếu tỷ lệ này vẫn diễn ra trong năm 2014 thì doanh thu thuần sẽ tiếp tục giảm ở mức 8,18% trong năm 2014.

Trong khi đó, lợi nhuận gộp trong năm 2011 lại giảm và tăng mạnh trở lại trong năm 2012. Nguyên nhân chủ yếu do tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần có xu hướng giảm mạnh trong giai đoạn 2011-2013. Điều này cũng dẫn đến việc lợi nhuận gộp trong năm 2013 chỉ giảm 3,37% so với mức giảm mạnh 10,03% của doanh thu thuần.

Lợi nhuận trước thuế và sau thuế lại có xu hướng biến động giống doanh thu thuần, tuy nhiên sự thay đổi khá lớn. Đặc biệt là trong năm 2013 ghi nhận mức tăng trưởng âm kỷ lục, dẫn đến việc Công ty chịu khoản lỗ lớn. Bước sang năm 2014, Công ty vẫn tiếp tục chịu lỗ trong sáu tháng đầu năm. Nguyên nhân chính là do Công ty phải chịu khoản tiền thuê đất tăng đột biến do sự thay đổi chính sách tính tiền thuê đất của Nhà nước, làm đẩy mạnh chi phí quản lý doanh nghiệp trong giai đoạn từ năm 2011 đến sáu tháng đầu năm 2014. Trong năm 2013, Công ty trích

lập khoản tiền thuê đất, thuế đất nợ ngân sách Nhà nước từ năm 2011 phải nộp ở mức gần 3,7 tỷ đồng.

5.2. Phân tích SWOT

❖ Điểm mạnh:

- Công ty có kinh nghiệm trên 40 năm phục vụ và kinh doanh vận tải hành khách;
- Có lợi thế về thị phần hoạt động trên địa bàn 13 tỉnh, thành phố phía Bắc, đặc biệt là thị phần nội tỉnh;
- Công ty đã chú trọng và kịp thời cải tiến, đổi mới cơ chế quản lý theo hướng năng động linh hoạt phù hợp với cơ chế và biến động thị trường, nâng cao tính chủ động khai thác tối đa các lợi thế trong SXKD để đạt hiệu quả.
- Cán bộ - CVN, người lao động và cổ đông trực tiếp SXKD luôn gắn bó, chia sẻ các khó khăn trong sản xuất, tin tưởng vào sự lãnh đạo điều hành của HĐQT, ban giám đốc và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ.

❖ Điểm yếu:

- Bộ máy lãnh đạo, quản lý điều hành còn hạn chế về năng lực chuyên môn và quản trị doanh nghiệp; tinh thần thái độ làm việc ở số ít cán bộ lãnh đạo quản lý và người lao động chưa tận tâm với công việc, nhiệm vụ được giao, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả quản lý điều hành và kết quả SXKD;
- Năm 2013 diễn biến thị trường phức tạp, SXKD phát sinh biến động lớn nên việc đầu tư đổi mới phương tiện chưa đạt kế hoạch, chỉ tiêu nghị quyết đại hội cổ đông. Sản xuất bị thu hẹp, doanh thu giảm.

❖ Cơ hội:

- Nền kinh tế thị trường tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực dịch vụ ô tô khách, nhu cầu sử dụng dịch vụ này ngày một tăng do du lịch của nhân dân tăng trong điều kiện kinh tế phát triển.
- Công ty nhận được sự giúp đỡ hỗ trợ của UBND tỉnh, các cấp các ngành, cấp ủy, chính quyền nơi Công ty đặt trụ sở chính và Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;

❖ Thách thức:

- Suy thoái kinh tế đã ảnh hưởng sâu sắc toàn diện đến hoạt động SXKD của Công ty: Giá nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư phụ tùng thay thế, sửa chữa, các loại phí đường bộ, phí dịch vụ, bến bãi, chi phí quản lý, tiền thuê đất.... luôn tăng và không ổn định;
- Cạnh tranh thị trường vận tải không lành mạnh trên hầu hết các luồng tuyến đã tác động lớn đến tâm lý làm việc của CB - CNV và người lao động, doanh thu sụt giảm, thu không đủ chi.

6. Chính sách đối với người lao động

6.1. Cơ cấu lao động tại 30/06/2014

Tổng số lao động của Công ty tại 30/06/2014 là 184 lao động trong đó:

Stt	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ
1	<i>Phân theo trình độ lao động</i>		
	Trên Đại học và Đại học	11	5,98%
	Cao đẳng và trung cấp	4	2,17%
	Sơ cấp	169	91,85%
Tổng cộng		184	100%
2	<i>Phân theo đối tượng lao động</i>		
	Lao động trực tiếp	164	89,13%
	Lao động gián tiếp	20	10,87%
Tổng cộng		184	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần ô tô khách Hà Tây)

6.2. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

- Người lao động trong Công ty được thực hiện Hợp đồng lao động theo quy định của Luật Lao động và theo Luật Doanh nghiệp.
- Doanh nghiệp nộp đầy đủ BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn và các nghĩa vụ cho người lao động theo Luật BHXH và các quy định hiện hành.

7. Chính sách cổ tức và một số chỉ tiêu kế hoạch 3 năm tới

Công ty không xây dựng bảng kế hoạch chỉ tiêu trong vòng 3 năm tới.

8. Tình hình tài chính

8.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

8.1.1. Trích khấu hao TSCĐ

Chi phí khấu hao của Công ty được trích lập phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được tính vào giá trị tài sản cố định và những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- Khi tài sản bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi/lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.

TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá theo thời gian hữu dụng ước tính

8.1.2. Các chỉ tiêu công nợ:

Các khoản phải thu của Công ty giai đoạn từ 2011 đến 6 tháng đầu năm 2014

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2011	31/12/2012	31/12/2013	30/06/2014
Phải thu của khách hàng	337.857.777	230.431.455	218.346.922	239.079.182
Các khoản phải thu khác	122.102.132	146.496.798	100.918.919	26.807.980
Tổng	459.959.909	376.928.253	319.265.841	265.887.162

(Nguồn: Công ty cổ phần ô tô khách Hà Tây)

Khoản phải thu trong giai đoạn từ năm 2011 đến sáu tháng đầu năm 2014 giảm liên tiếp qua các năm, với tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm đạt mức âm 19,69%.

Các khoản phải trả của Công ty giai đoạn từ 2011 đến 6 tháng đầu năm 2014

Đơn vị: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2011	31/12/2012	31/12/2013	30/06/2014
Nợ ngắn hạn	3.597.404.477	4.078.455.958	4.069.105.917	3.908.345.287
Vay và nợ ngắn hạn	1.400.000.000	1.400.000.000	-	-
Phải trả người bán	638.581.870	917.019.502	-	196.641.634
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	281.061.300	591.598.292	3.684.033.528	3.077.200.231
Phải trả người lao động	874.645.519	692.130.068	-	275.176.259
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	290.986.192	377.114.777	379.763.615	358.218.389
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	112.129.596	100.593.319	5.308.774	1.108.774
Nợ dài hạn	3.471.438.883	3.083.819.680	2.366.854.280	2.113.749.500
Phải trả dài hạn khác	3.327.047.880	3.083.819.680	2.366.854.280	2.113.749.500
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	144.391.003	0	0	0
TỔNG CỘNG	7.068.843.360	7.162.275.638	6.435.960.197	6.022.094.787

(Nguồn: Công ty cổ phần ô tô khách Hà Tây)

Tổng nợ phải trả có mức tăng nhẹ trong năm 2012, sau đó giảm mạnh liên tiếp từ năm 2013 đến sáu tháng đầu năm 2014. Nợ ngắn hạn chiếm trung bình chiếm gần 59% tổng nợ phải trả trong giai đoạn từ năm 2011 đến hai quý đầu năm 2014 và tỷ trọng nợ ngắn hạn có xu hướng gia tăng khá nhanh từ 50,89% trong năm 2011 đến 64,90% trong sáu tháng đầu năm 2014. Nguyên nhân chính là do sự giảm mạnh của nợ dài hạn, chủ yếu là khoản phải trả dài hạn khác.

Xét về cơ cấu khoản nợ ngắn hạn, Công ty đã không tiếp tục sử dụng khoản vay và nợ ngắn hạn cho việc tài trợ tài sản trong năm 2013 và đầu năm 2014. Khoản thuế và các khoản phải nộp Nhà nước có xu hướng gia tăng mạnh trong năm 2013, gấp hơn 13 lần trong năm 2011. Trong khi đó, các khoản còn lại đều có xu hướng giảm từ năm 2012 trở đi, đặc biệt là sự giảm mạnh của khoản phải trả người bán và quỹ khen thưởng và phúc lợi. Xét về vay và nợ vay thì Công ty không sử dụng các khoản vay nợ nào dài hạn và từ năm 2013 đến đầu năm 2014, không tiếp tục sử dụng nợ ngắn hạn. Điều này cho thấy Công ty gần như dựa vào nguồn vốn chủ sở hữu để tài trợ cho hoạt động kinh doanh.

Hiện tại Công ty nợ Quỹ Hỗ trợ và sắp xếp doanh nghiệp số lãi chậm nộp là: 745.021.847 VNĐ, tạm tính tới 30/6/2014 theo công văn số 11603/BTC-TCĐN. Số công nợ trên chưa được Công ty hạch toán trên Báo cáo tài chính. Công ty đã có Công văn số 273/KTTV ngày 17/11/2014 xác nhận công nợ và Công văn số 274/KTTV ngày 18/11/2014 cam kết trả toàn bộ số nợ này của Công ty trước 31/12/2015.

8.1.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2011-6 tháng đầu năm 2014:

CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	6 tháng đầu năm 2014
Khả năng thanh toán					
1. Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,86	2,49	1,87	1,92
2. Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,75	2,37	1,77	1,81
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
1. Vòng quay các khoản phải thu	Lần	109,12	155,20	167,85	98,42
2. Kỳ thu tiền bình quân	Ngày	3	2	2	4
3. Vòng quay hàng tồn kho	Lần	191,80	140,97	123,64	65,57
4. Số ngày luân chuyển hàng tồn kho	Ngày	2	3	3	6
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
1. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	%	1,63	1,47	-1,84	-0,27
2. ROA	%	4,98	4,12	-5,11	-0,38
3. ROE	%	7,42	5,97	-7,37	-0,54
Chỉ số về cơ cấu vốn					
1. Tỷ lệ nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	49,0	44,9	44,2	41,9
2. Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng tài sản	%	32,87	30,99	30,64	29,51

(Nguồn: Công ty cổ phần ô tô khách Hà Tây)

Về chỉ tiêu khả năng thanh toán: Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán không ổn định, tuy nhiên đứng ở mức khá cao, trung bình hệ số thanh toán ngắn hạn ở mức 2,03 và hệ số thanh toán nhanh ở mức 1,93 trong giai đoạn từ 2011 đến đầu năm 2014. Điều này cho thấy Công ty thực sự an toàn cho việc đáp ứng các khoản nghĩa vụ ngắn hạn.

Về chỉ tiêu năng lực hoạt động: Vòng quay các khoản phải thu có xu hướng gia tăng mạnh từ năm 2011 đến năm 2013 và có dấu hiệu giảm mạnh tới 41,36% trong sáu tháng đầu năm 2014. Kỳ thu tiền bình quân có xu hướng ngược lại so với vòng quay các khoản phải thu. Điều này cho thấy Công ty quản lý tốt khoản phải thu qua các năm so với mức doanh thu thuần đạt được, tuy rằng có tín hiệu không tốt trong giai đoạn sáu tháng đầu năm 2014.

Vòng quay hàng tồn kho có xu hướng giảm mạnh qua các năm trong giai đoạn từ 2011 đến sáu tháng đầu năm 2014, trong khi số ngày luân chuyển tuy đứng ở mức thấp nhưng có xu hướng gia tăng. Điều này chủ yếu là do giá vốn hàng bán giảm mạnh qua các năm với tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm đạt mức âm 6,68%, trong khi mức bình quân hàng tồn kho qua các năm có xu hướng tăng với tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm đạt 16,22% trong giai đoạn 2011-2013. Điều này cho thấy Công ty có xu hướng quản lý chưa tốt hàng tồn kho, đặc biệt khi so với mức giá vốn hàng bán.

Về chỉ tiêu khả năng sinh lời: Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều có xu hướng giảm mạnh từ năm 2011 và thậm chí được ghi nhận ở mức âm liên tiếp trong năm 2013 và sáu tháng đầu năm 2014. Nguyên nhân là do Công ty có hoạt động kinh doanh với lợi nhuận giảm và thua lỗ trong giai đoạn này, đều bắt nguồn từ sự gia tăng mạnh qua các năm của khoản chi phí quản lý

doanh nghiệp do tăng đột biến khoản tiền thuê đất dựa trên việc áp dụng cách tính mới của cơ quan quản lý. Việc tiếp tục áp dụng chính sách tính trên sẽ vẫn là thách thức lớn cho Công ty trong việc tạo ra lợi nhuận tích cực trong giai đoạn tiếp theo.

Về chỉ tiêu cơ cấu vốn: Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn đều có xu hướng giảm nhanh qua các năm. Nguyên nhân chủ yếu là khoản nợ phải trả của Công ty có mức giảm mạnh với tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm ở mức âm 6,21% trong khi mức vốn chủ sở hữu đạt tỷ lệ tăng trưởng kép chỉ âm 0,14%. Xét chi tiết hơn, nguồn vốn chủ sở hữu tăng mạnh tới 10,49% trong năm 2012 và sau đó giảm mạnh trong các năm tiếp theo do ghi nhận mức âm lớn ở khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Điều này dẫn đến mức giảm lớn nhất của hai chỉ tiêu trong năm 2012 so với hai năm tiếp theo.

Nhìn chung, dựa trên tỷ lệ nợ phải trả trên tổng tài sản, cơ cấu vốn của Công ty chủ yếu dựa trên nguồn vốn chủ sở hữu, chiếm khoảng 70%, để tài trợ cho tài sản. Bên cạnh đó, Công ty không có khoản vay nợ nào từ năm 2013 đến đầu năm 2014, cho thấy gần như dựa vào nguồn vốn chủ sở hữu và trì hoãn các khoản phải nộp để tài trợ cho hoạt động kinh doanh.

9. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát

9.1. Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ cá nhân (Cp)	Số cổ phiếu đại diện sở hữu Nhà nước (Cp)	Tỷ lệ nắm giữ cá nhân(%)
1	Nguyễn Bá Kiệt	Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc điều hành	400,00	77.766,00	0,35%
2	Lã Văn Huynh	Thành viên HĐQT, kiêm Trưởng chi nhánh số 2	300,00	-	0,26%
3	Hoàng Mạnh Cường	Thành viên HĐQT, kiêm Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính	300,00	-	0,26%
4	Bùi Thị Nguyệt	Thành viên HĐQT, kiêm Kế toán trưởng	560,00	-	0,49%
5	Nguyễn Thị Chuyển	Thành viên HĐQT, kiêm Trưởng phòng kỹ thuật	300,00	-	0,26%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây)

9.2. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ cá nhân (Cp)	Số cổ phiếu đại diện sở hữu Nhà nước (Cp)	Tỷ lệ nắm giữ cá nhân(%)
1	Nguyễn Bá Kiệt	Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc điều hành	100,00	-	0,09%
2	Nguyễn Văn Hưng	Phó Giám đốc, kiêm Chủ tịch công đoàn	302,00	-	0,27%
3	Lã Thị Thanh	Quyền Kế toán trưởng	150,00	-	0,13%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây)

9.3. Ban kiểm soát

Danh sách Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ cá nhân (Cp)	Số cổ phiếu đại diện sở hữu Nhà nước (Cp)	Tỷ lệ nắm giữ cá nhân(%)
1	Lưu Thị Hồng Thuý	Trưởng Ban Kiểm soát, kiêm Kế toán chi nhánh số 2	100,00	-	0,09%
2	Lê Văn Tiến	Thành viên Ban Kiểm soát, kiêm Phó trưởng phòng kỹ thuật	200,00	-	0,18%
3	Phí Văn Đôn	Thành viên Ban kiểm soát	200,00	-	0,18%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây)

10. Tài sản

Theo nội dung Công văn số 278/BC-CT ngày 22/11/2014, Công ty đã có báo cáo và gửi kèm các tài liệu liên quan tới đất đai của Công ty đang sử dụng và quản lý tới 30/6/2014, cụ thể:

	Vị trí	Diện tích theo QĐ giao đất có giảm trừ các phần bị thu hồi	Diện tích theo thông báo trả tiền thuê đất hàng năm	Bản đồ hiện trạng
Mảnh số 1	143 Trần Phú-Hà Đông-Hà Nội	3.261 m ²	3.261 m ²	3.328 m ²
Mảnh số 2	Phường Kiến Hưng-Hà Đông-Hà Nội	5.218 m ²	5.218 m ²	5.218 m ²
Mảnh số 3	Phường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	-	434 m ²	764 m ²

- mảnh số 1: tại 143 Trần Phú-Hà Đông-Hà Nội, tổng diện tích khoảng 3.261 m².

+) Công ty được giao đất theo Quyết định số 1430 CV/UB ngày 29/12/1997 với diện tích là 3.261 m² (là khu vực điều hành của Công ty Ô tô khách).

+) Theo bản đồ hiện trạng do CTy TNHH Nhà nước một thành viên Địa chính Hà Nội lập 6/9/2010, thì diện tích khu đất là 3.328 m².

+) Công ty thực hiện trả tiền thuê đất hàng năm theo thông báo của cơ quan thuế (thông báo các năm 2014, 2013, 2012). Theo nội dung các thông báo này thì diện tích lô đất là: 3.261 m². Đơn giá thuê đất được áp dụng theo Công văn số 722/QĐ-TC ngày 15/10/2006 của Sở Tài Chính Hà Tây từ 1/1/2006 đến 1/1/2011. Hiện Công ty chịu mức đơn giá cao hơn sau khi Hà Tây nhập vào Hà Nội, tuy nhiên giữa Công ty và cơ quan có thẩm quyền chưa thống nhất được về mức đơn giá này và Công ty tạm nộp theo mức cũ.

+) Theo cam kết và báo cáo của Công ty thì Công ty hàng năm vẫn trả tiền thuê đất cho cơ quan thuế và không có giấy tờ nào khác liên quan tới quyền sử dụng đất tại lô đất.

+) Công ty sử dụng lô đất làm trụ sở văn phòng làm việc, nhà xưởng và bãi xe.

- mảnh số 2: tại Phường Kiến Hưng-Hà Đông-Hà Nội. Tổng diện tích 5.218 m²

+) Công ty được giao đất theo Quyết định 840/1998/QĐ/UB ngày 11/8/1998 với diện tích được giao là 5.218 m² với thời gian thuê đất là 50 năm.

+) Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm theo hợp đồng thuê đất số 11/HĐ-TĐ ngày 20/8/1998 và phụ lục 02-HĐ/TĐ ngày 10/1/2006 (điều chỉnh đơn giá thuê đất từ 750 đ/m²/năm lên 6.120 đ/m²/năm).

+) Hiện Công ty sử dụng quyền sử dụng đất tại mảnh đất này để góp vốn đầu tư với Công ty TNHH 216 với thời hạn là 40 năm theo Hợp đồng góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất ngày 6/4/2006. Theo nội dung hợp tác, hai bên tiến hành kinh doanh dịch vụ sửa chữa xe ô tô và kho trên khu đất (chi tiết nội dung hợp đồng tại phụ lục).

- mảnh số 3: tại Phường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội. Tổng diện tích khoảng 764 m².

+) Căn cứ theo văn bản của sở Xây dựng Hà Tây số 402 CVND ngày 8/12/1997 và bản đồ hiện trạng Khu C3 Chùa Ngói, Phường Quang Trung (do Sở Địa chính Hà Tây lập tháng 3/1997) thì diện tích khu đất là 764 m².

+) Công ty thực hiện trả tiền thuê đất hàng năm theo thông báo của cơ quan thuế (thông báo các năm 2014, 2013, 2012). Theo nội dung các thông báo này thì diện tích lô đất là: 434 m². Đơn giá thuê đất được áp dụng theo Công văn số 722/QĐ-TC ngày 15/10/2006 của Sở Tài Chính Hà Tây từ 1/1/2006 đến 1/1/2011. Hiện Công ty chịu mức đơn giá cao hơn sau khi Hà Tây nhập vào Hà

Nội, tuy nhiên giữa Công ty và cơ quan có thẩm quyền chưa thống nhất được về mức đơn giá này và Công ty tạm nộp theo mức cũ.

+) Theo cam kết và báo cáo của Công ty thì Công ty hàng năm vẫn trả tiền thuê đất cho cơ quan thuế và không có giấy tờ nào khác liên quan tới quyền sử dụng đất tại lô đất.

+) Công ty sử dụng lô đất làm xưởng sửa chữa và bãi đỗ xe.

- Thông tin về tính pháp lý quyền sử dụng đất của Công ty:

+) Công ty đã có Công văn số 278/BC-CT ngày 22/11/2014 để báo cáo và cam kết đã cung cấp đúng và đầy đủ các thông tin liên quan tới đất đai của Công ty.

+) SCIC cũng đã có Công văn số 2427/ĐTKDV-QLVĐT1 ngày 29/10/2014 hỏi ý kiến Sở Tài nguyên và môi trường Hà Nội về hiện trạng quyền sử dụng đất của Công ty. Tuy nhiên tới nay, Sở vẫn chưa có văn bản trả lời.

+) Trên Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty các năm 2007 tới 2013 không phát sinh việc hạch toán biến động tài sản là quyền sử dụng đất của các lô đất trên vào tài sản cố định vô hình tại Công ty.

- Thông tin về quy hoạch:

+) Thực hiện theo chỉ đạo tại công văn số 5223/VPCP-ĐMDN, hiện Ban QLVĐT1 đã tổng hợp thông tin liên quan tới vị trí đất của Công ty chuyển Ban QLVĐT4 là đầu mối tổng hợp gửi UBND thành phố Hà Nội (công văn số 1607/ĐTKDV-QLVĐT4 ngày 18/07/2014).

+) Theo trả lời của Sở Quy hoạch kiến trúc tại Công văn số 4426/QHKT-P6 ngày 21/10/2014 thì Sở chưa đủ căn cứ để cung cấp thông tin quy hoạch tại 2 khu đất của Công ty (mảnh 1 và mảnh 3).

11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty: Không có

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá

- Cổ phần chào bán : **Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây**
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 77.366 cổ phần
 - Theo phương thức đấu giá công khai : 77.366 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần : 100.000 đồng
- Giá khởi điểm bán đấu giá : 127.000 đồng/cổ phiếu
- Giá bán cho người lao động/nhà đầu tư chiến lược : theo giá không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất của số cổ phần bán đấu giá
- Bước giá : 1.000 đồng
- Bước khối lượng : 77.366 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu : 77.366 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa : Tổng số lượng cổ phần chào bán (77.366 cổ phần)
- Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá : - Từ 08h30 ngày 21/01/2015 đến 15h30 ngày 26/02/2015 tại Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam.
- Nộp tiền cọc : - Từ 08h30 ngày 21/01/2015 đến 15h30 ngày 26/02/2015.
 - Nộp trực tiếp vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 4001 11000 4848 704 6805 tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung: Họ tên/ Số CMT/Số ĐKKD/ ngày cấp, nơi cấp; Nộp tiền đặt cọc mua..... cổ phần (ghi rõ số lượng, tên cổ phần đăng ký mua)
- Nộp Phiếu tham dự đấu giá : ➢ Tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá: 08h30 ngày 21/01/2015 đến 15h30 ngày 16/03/2015
 - Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam
 - Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
 - Nộp qua đường bưu điện: gửi về Tổ chức thực hiện bán đấu giá trước 15h30 ngày 16/03/2015 theo địa chỉ:

- Tổ chức đấu giá :
 - Công ty Chứng khoán đầu tư Việt Nam
 - Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
 - 15h30 ngày 16/03/2015.
 - Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam
 - Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

- Nộp tiền mua cổ phần :
 - Từ 8h30 ngày 17/03/2015 đến 15h30 ngày 30/03/2015.
 - Chuyển khoản hoặc nộp tiền trực tiếp vào Tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 4001 11000 4848 704 6805 tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền: Họ và tên/Tên tổ chức - Số CMTND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp) - Thanh toán tiền mua (ghi rõ số lượng và tên cổ phần mua)

- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : Từ 08h30 ngày 17/03/2015 đến 15h30 ngày 25/03/2015.

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá và đợt đấu giá được công bố tại:

Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam

- Địa điểm: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3573 0073 Fax: (84-4) 3573 0088
- Tại website: www.ivs.com.vn

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước

- Tại website: www.scic.vn

Công ty Cổ phần Ô tô khách Hà Tây

- Địa chỉ : Số 143, Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

– **Điện thoại** : 042 212 8067

4. **Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan**

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá

Là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam, cụ thể:

- ❖ **Nhà đầu tư trong nước:** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- ❖ **Nhà đầu tư nước ngoài:** ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- ❖ **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- ❖ Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi 01 mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá.

4.2. Điều kiện tham gia đấu giá

- ❖ Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đúng thời hạn quy định.
- ❖ Đặt cọc đủ giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban tổ chức đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá.
- ❖ Tuân thủ các quy định của Quy chế đấu giá

5. **Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá**

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

- ❖ **Đối với cá nhân trong nước:**
 - Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- ❖ **Đối với tổ chức trong nước:**
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
 - Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- ❖ **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.
- Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
- Giấy ủy quyền (nếu có);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

6.2. Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.ivs.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

VI. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/Thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN ÔTÔ KHÁCH HÀ TÂY

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM